TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Đổi;
Bà Lê Thị Xuân Đào;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai- Kiểm sát viên;

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với:

1.*Bị cáo:* Nguyễn Tấn V, tên gọi khác: không, giới tính: Nam; sinh ngày 12/6/2001. Nơi sinh: Long An; Nơi thường trú: Ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N (chết) và bà Mai Thị Đ (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Tấn V 01 năm 6 tháng tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Nguyễn Tấn V chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2021, chấp hành xong án phí ngày 15/5/2020; Tiền sự: không có. Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

2. *Bị cáo*: Nguyễn Tân Tr, tên gọi khác: Đ1, giới tính: Nam; sinh ngày 01/01/1992. Nơi sinh: Long An; Nơi thường trú: Ấp Nh, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sóc Tr1 (chết) và bà

Lý Thị Th (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không có; Tiền sự: không có. Nhân thân: Tại Quyết định số 32/2018/QĐ-TA ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tân Tr 24 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 11/02/2020. Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

3. *Bị cáo*: Đoàn Quốc Tr3, tên gọi khác: không, giới tính: Nam; sinh ngày 10/8/1998. Nơi sinh: Long An; Nơi thường trú: Ấp T, xã T huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Hoàng Nh (sống) và bà Võ Thị U (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Châu Thanh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

2/ Ông Trần Nông L, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp B, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Minh Ng, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Nh, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Hoàng Nh, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Thành Tr4, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp Nh, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/7/2022, Nguyễn Minh Ng đến nhà Nguyễn Tân Tr tại ấp Nh, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An chơi thì Tr Châu Thanh Tâm, Đoàn Quốc Tr3 và Nguyễn Tấn V. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Tâm nhờ Tr3 đi cầm xe mô tô của T lấy tiền chuộc điện thoại và mua card nạp điện thoại để chơi game, Tr3 đồng ý và kêu V chạy xe mô tô của T còn Tr3 chạy xe mô tô biển số 62P2-019.91 của Ng. Trên đường đi, V rủ Tr3 mua chất ma túy về sử dụng, Tr3 đồng ý. V và Tr3 chạy xe đến gặp người phụ nữ có tên Bà 2 ngụ xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để cầm xe của T, trong thời gian chờ cầm xe, V đưa cho Tr3 700.000 đồng đi mua chất ma túy. Tr3 để xe mô tô

của Ng lại cho V, Tr3 đi bộ khoảng 200m đến gần Bệnh viện Hàn Quốc thuộc địa phận xã Mỹ Hạnh Nam, Đức Hòa, Long An để tìm mua chất ma túy. Sau khi V cầm xe của T được 2.000.000 đồng thì điều khiển xe mô tô biển số 62P2-019.91 chạy đến gặp Tr3. Tại đây, Tr3 và V gặp một thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, Tr3 hỏi mua 700.000 đồng chất ma túy (dạng đá), người thanh niên đồng ý bán cho Tr3 01 gói nylon hàn kín chứa chất ma túy (dạng đá). Tr3 nhận lấy gói nylon chứa chất ma túy cất vào túi quần đang mặc, rồi V chở Tr3 đi về nhà của Tr. Trên đường về V và Tr3 ghé tiệm điện thoại tại Cống 7 Quan thuộc xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An chuộc điện thoại và mua thẻ nạp game cho T.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Trần Nông L đến nhà Tr, khoảng 15 giờ cùng ngày, V và Tr3 về đến nhà Tr. Lúc này, L rủ Tr3 đi chuộc điện thoại cùng với L, Tr3 đồng ý và lấy gói nylon chứa chất ma túy (dạng đá) vừa mua được đưa cho Tr rồi đi cùng với L. Tr cầm gói nylon chứa chất ma túy đi lại đống rơm trong nhà Tr lấy bình dụng cụ sử dụng ma túy và lấy 01 cái kéo inox trong nhà đưa lại bàn đá. Sau đó, Tr lấy kéo cắt gói nylon chứa chất ma túy đổ một phần chất ma túy vào bình nỏ, hàn lại gói nylon chứa chất ma túy còn lại đưa cho V. Tr dùng bật lửa ga đốt lên cùng với V, T, Ng sử dụng chất ma túy được mỗi người 02 lần. Chất ma túy Tr đưa lại V, V cất gói nylon chứa chất ma túy còn lại vào gói thuốc lá hiệu Jet giấu dưới bàn đá ở nơi V ngồi. Khoảng 30 phút sau, Tr3 chở L về đến nhà Tr, thấy Tr, V, T, Ng đang sử dụng chất ma túy nên L và Tr3 cùng đi vào sử dụng, Tr3 sử dụng cuối cùng rồi cả nhóm xoay vòng tiếp tục sử dụng chất ma túy thêm 01 lượt nữa. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang Tr, V, T, Ng, L, Tr3 đang sử dụng chất ma túy nên tạm giữ người và vật chứng vụ án.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (dạng đá) thu giữ của Nguyễn Tấn V.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bật lửa, 01 cái kéo Inox có kích thước dài 09cm, phần lưỡi nhọn thu giữ của Nguyễn Tân Tr.

Tại Kết luận giám định số 673 ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

"Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,7668 gam, loại: Methamphetamine"

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định gồm 09 ảnh được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 1,4635 gam, được đóng gói niêm phong số 673.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Nguyễn Tấn V có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị can Nguyễn Tấn V, Nguyễn Tân Tr, Đoàn Quốc Tr3 thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Về xử lý vật chứng: Hiện nay, Chi cục Thi hành án Dân sự đang tạm giữ những vật chứng sau: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 1,4635 gam, được đóng gói niêm phong số 673; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa; 01 cái kéo Inox có kích thước dài 09cm, phần lưỡi nhọn.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo đều cho rằng bản cáo trạng của Viên kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo là đúng tội không oan.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSĐH ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tấn V về tội: "*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma Túy*" tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma Túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma Túy*".

Nguyễn Tân Tr, Đoàn Quốc Tr3 phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma Túy*".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V mức án từ 01 năm đến 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đề nghị tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Tấn Việt chấp hành hình phạt chung 9 năm đến 10 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 20/7/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tân Tr từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Quốc Tr3 từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2022.

Về xử vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 1,4635 gam được đóng gói niêm phong số 673; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bật lửa; 01 cái kéo Inox có kích thước chiều dài 9cm có đầu nhọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho rằng bị cáo Nguyễn Tấn Việt đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,7668 gam, loại: Methamphetamine trong người để sử dụng dần. Ngoài ra các bị cáo Nguyễn Tấn Việt, Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 còn có hành vi tổ chức cho Nguyễn Minh Ng, Trần Nông L và Châu Thanh T sử dụng trái phép chất Ma Túy. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện các hành vi nguy hiểm này các bị cáo đã trên 16 tuổi có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định số 673 ngày 6/7/2022 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Long An, bản ảnh hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi Nguyễn Tấn V, Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất Ma túy, Nguyễn Tấn V còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Tr3, V

và Tr nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất Ma Túy nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Đồng thời bị cáo Nguyễn Tấn V cũng thấy rõ hành vi tàng trữ trái phép chất Ma Túy là nguy hiểm bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn V đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Tấn V, Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép Ma Túy* " theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tấn V, Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 về tội danh, điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Nhận xét về tính tổ chức của vụ án: Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau. Bị cáo V và Tr3 là người trực tiếp đi mua Ma Túy, Tr là người đưa ra dụng cụ sử dụng và địa điểm sử dụng để các bị cáo cùng với L, T và Ng sử dụng. Lời luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng*: các bị cáo có thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Tr và Tr3 không có tình tiết tăng nặng; bị cáo Nguyễn Tấn V phạm tội trong thời gian chưa xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung nên xét đề nghị Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 1,4635 gam, được đóng gói niêm phong số 673; 01 bật lửa; 01 cái kéo Inox có kích thước chiều dài 9cm có phần đầu nhọn và bộ dụng cụ sử dụng Ma Túy.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo Nguyễn Tấn V, Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy*". Các bị cáo Nguyễn Tân Tr, Đoàn Quốc Tr3 và Nguyễn Tấn V phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất Ma Túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung cho Nguyễn Tấn V là 09 (chín) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 20/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 06/4/2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tân Tr 07 (bảy) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 30/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 06/4/2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 và khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc Tr3 07 (bảy) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 20/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 06/4/2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tiêu hủy 01 gói niêm phong Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 1,4635 gam, được đóng gói niêm phong số 673 và 01 dụng cụ sử dụng Ma Túy; 01 bật lửa; 01 cái kéo Inox có kích thước chiều dài 9cm phần đầu nhọn.

(do Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa giữ tại biên bản ngày 28/11/2022)

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Tấn V, Nguyễn Tân Tr và Đoàn Quốc Tr3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm, những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ .

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mộng Thúy

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Long An;
-VKSND tỉnh Long An;
-Sở tư pháp tỉnh Long An;
-Trại tạm giam CA huyện Đức Hòa;
-Cơ quan cảnh sát điều tra CA huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hánh án huyện;
-Bị cáo, bị hại;
-Lưu hồ sơ;